

Số: /KH-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thành phố Bắc Kạn năm 2023**

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023,*

UBND thành phố Bắc Kạn ban hành Kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thành phố Bắc Kạn năm 2023 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tạo sự thống nhất giữa cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình MTQG phù hợp với lợi thế, tiềm năng hiện có của thành phố. Phấn đấu đưa thành phố Bắc Kạn không còn địa bàn đặc biệt khó khăn, giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống của người dân; tạo điều kiện cho người dân vùng đồng bào DTTS & MN thụ hưởng nhiều hơn các dịch vụ xã hội: việc làm, y tế, giáo dục, thông tin...

### **2. Yêu cầu**

- Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ của Chương trình từ thành phố đến cơ sở, có các giải pháp cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị đảm bảo cho việc chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc; công

khai, minh bạch các nguồn lực hỗ trợ thực hiện chương trình.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, xác định mục tiêu của Chương trình là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Do vậy, cần tập trung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phân đầu hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

**1. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn các xã, phường, thôn, tổ vùng đồng bào DTTS & MN (*các xã, phường thành phố Bắc Kạn đều thuộc Khu vực I, vùng đồng bào DTTS & MN*); trong đó, ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các địa bàn còn khó khăn, tổ đặc biệt khó khăn.

### **2. Đối tượng thực hiện:**

a, Xã, phường, thôn, tổ vùng đồng bào DTTS & MN.

b, Hộ gia đình, cá nhân người DTTS.

c, Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở tổ đặc biệt khó khăn.

d, Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các tổ chức kinh tế hoạt động ở địa bàn tổ đặc biệt khó khăn.

(*Phạm vi và đối tượng của các dự án, tiểu dự án, nội dung chương trình quy định cụ thể tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ*).

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt**

- **Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán:** Ưu tiên hỗ trợ để mua sắm trang bị hoặc xây dựng bể chứa nước phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình.

- **Kế hoạch vốn năm 2023:** 17 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

**2. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS & MN và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc**

**2.1. Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS & MN**

**2.1.1. Nội dung số 01: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào DTTS & MN; ưu tiên đối với các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn**

- Đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình giao thông nông thôn phục vụ sản xuất, kinh doanh và dân sinh; công trình cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thôn, bản; trạm chuyển tiếp phát thanh xã, nhà sinh hoạt cộng đồng; trường, lớp học đạt chuẩn; các công trình thủy lợi nhỏ... ưu tiên

công trình có nhiều hộ nghèo, phụ nữ hưởng lợi;

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm trang thiết bị cho các trạm y tế xã, phường bảo đảm đạt chuẩn;

- Đầu tư cứng hoá đường đến trung tâm xã chưa được cứng hoá;

- Duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn đặc biệt khó khăn và công trình cơ sở hạ tầng các xã, thôn đã đầu tư từ giai đoạn trước.

\* **Kế hoạch vốn năm 2023:** 424 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển 365 triệu đồng, Vốn sự nghiệp 59 triệu đồng).

### **3. Dự án 5: Phát triển GDDT nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

#### **3.1. Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, ĐH và sau ĐH đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS & MN**

- Bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức nhóm đối tượng 2, 3 và 4; lực lượng công an, quân đội công tác, đóng quân trên địa bàn;

- Bồi dưỡng tiếng DTTS cho cán bộ, công chức, viên chức cấp thành phố và cấp xã, phường; lực lượng công an, quân đội công tác, đóng quân trên địa bàn.

#### **3.2. Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS & MN**

- Xây dựng các mô hình đào tạo nghề, giao nhiệm vụ/đặt hàng/đầu thầu đào tạo nghề phù hợp với điều kiện thực tế và tập quán của đồng bào dân tộc gắn với giải quyết việc làm và hiệu quả việc làm sau đào tạo;

- Hỗ trợ đào tạo nghề; hỗ trợ người lao động là người DTTS đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Chuẩn hóa kỹ năng lao động, kết nối hiệu quả đào tạo và giải quyết việc làm. Cung cấp thông tin thị trường lao động, dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm, kết nối việc làm cho lao động là người DTTS;

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp vùng DTTS & MN: Phát triển, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, người dạy nghề; phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy; số hóa các chương trình, giáo trình; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dạy và học...;

- Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài; kiểm tra, giám sát đánh giá; xây dựng bộ chỉ số (KPI) để làm cơ sở giám sát và đánh giá việc triển khai các nội dung theo mục tiêu của dự án.

\* **Kế hoạch vốn năm 2023:** 5.893 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

#### **3.3. Tiểu dự án 4: Đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp**

- Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng,

ng nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc; ưu tiên các nội dung giới thiệu về cách tiếp cận, phương pháp và các mô hình giảm nghèo thành công;

- Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong nước cho các đối tượng trực tiếp thực hiện Chương trình; tổ chức hội thảo, hội nghị chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương;

- Thực hiện nâng cao năng lực chuyên sâu phù hợp với điều kiện, đặc điểm của các nhóm địa bàn: Ưu tiên các xã, phường còn yếu về năng lực làm chủ đầu tư, về thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù; ưu tiên những thôn, tổ sẽ trực tiếp thực hiện những dự án, công trình cụ thể; tập trung vào các nội dung còn thiếu, còn yếu của cán bộ cơ sở, đại diện cộng đồng;

- Hỗ trợ chuyển đổi số và nâng cao khả năng học tập, chia sẻ kinh nghiệm trực tuyến cho cán bộ triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp; thực hiện các hoạt động để nâng cao nhận thức và năng lực của các bên liên quan.

**\* Kế hoạch vốn năm 2023: 20 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).**

#### **4. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch**

- Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống của đồng bào DTTS;

- Tổ chức bảo tồn lễ hội truyền thống tại các địa phương khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch;

- Xây dựng chính sách và hỗ trợ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú người DTTS trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng, truyền dạy những người kế cận; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể;

- Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể các DTTS có nguy cơ mai một; hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống; xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu; xây dựng nội dung, xuất bản sách, đĩa phim tư liệu về văn hóa truyền thống cấp phát cho cộng đồng các DTTS;

- Xây dựng mô hình văn hóa truyền thống các DTTS, mô hình trải nghiệm, tìm hiểu văn hóa đặc thù các DTTS, mô hình bảo vệ văn hóa phi vật thể; mô hình xây dựng đời sống văn hóa các DTTS; xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các thôn, tổ vùng đồng bào DTTS;

- Tổ chức Ngày hội, giao lưu, liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống; hoạt động thi đấu thể thao truyền thống nhằm bảo tồn các môn thể thao truyền thống, trò chơi dân gian của các DTTS;

- Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các DTTS; chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch kết hợp với nghiên cứu, khảo sát tiềm năng du lịch, lựa chọn xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng cho vùng đồng bào DTTS; hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống tiêu biểu của các DTTS;

- Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các DTTS; xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào DTTS.

**\* Kế hoạch vốn năm 2023:** 49 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

## **5. Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em**

### **5.1. Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào DTTS**

- Đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị thiết yếu cho Trung tâm y tế thành phố;

- Đào tạo nhân lực y tế cho vùng khó khăn;
- Hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật về trạm y tế xã, phường;
- Đào tạo y học gia đình cho nhân viên trạm y tế xã, phường;
- Hỗ trợ phụ cấp cho cô đỡ thôn bản;
- Hỗ trợ điểm tiêm chủng ngoại trạm.

### **5.2. Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào DTTS**

- Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh với sự tham gia của toàn xã hội tại vùng đồng bào DTTS;

- Đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số nhanh;

- Ổn định và phát triển dân số của đồng bào DTTS; nâng cao năng lực quản lý dân số;

- Phòng chống bệnh Thalassemia (bệnh tan máu bẩm sinh) tại vùng đồng bào DTTS.

### **5.3. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người DTTS**

- Chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời cho bà mẹ - trẻ nhỏ lồng ghép trong chăm sóc trước, trong và sau sinh nhằm nâng cao tầm vóc, thể lực người DTTS; chăm sóc sức khỏe, giảm tử vong bà mẹ, trẻ em;

- Tuyên truyền vận động, truyền thông thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em.

## **6. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em**

**6.1. Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em**

- Xây dựng các nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng; thực hiện chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em;

- Hội thi/liên hoan các mô hình sáng tạo và hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ và trẻ em;

- Triển khai 04 gói hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em. Tập trung công tác tuyên truyền, vận động phụ nữ DTTS khi mang thai đến cơ sở y tế khám, tư vấn và đến sinh con tại cơ sở y tế hoặc sinh đẻ tại nhà có sự trợ giúp của nhân viên y tế nhằm đảm bảo sinh đẻ an toàn, lồng ghép tuyên truyền, mục đích, ý nghĩa của gói hỗ trợ trong các chiến dịch truyền thông tại cơ sở và các buổi sinh hoạt tại chi, tổ Hội phụ nữ.

### ***6.2. Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em***

- Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội thu nhập và lồng ghép giới;

- Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS;

- Thí điểm và nhân rộng mô hình địa chỉ an toàn hỗ trợ bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình; mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người.

### ***6.3. Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị***

- Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương; đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng thông qua mô hình Câu lạc bộ “thủ lĩnh của sự thay đổi”;

- Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong thực hiện Chương trình;

- Nâng cao năng lực của phụ nữ DTTS tham gia ứng cử, vận động bầu cử vào các cơ quan dân cử.

### ***6.4. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng***

- Xây dựng chương trình phát triển năng lực thực hiện bình đẳng giới;

- Xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về lồng ghép giới;

- Thực hiện các hoạt động phát triển năng lực cho các cấp;

- Đánh giá kết quả hoạt động phát triển năng lực.

\* **Kế hoạch vốn năm 2023:** 54 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

## **7. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn**

### **7.1. Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS**

#### a) Công tác truyền thông

- Biên soạn, cung cấp tài liệu, tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình;

- Tổ chức các hội nghị lồng ghép, hội thảo, tọa đàm, giao lưu văn hóa nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS;

- Tổ chức các hội thi tìm hiểu pháp luật về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

b) Tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép với các chương trình, dự án, mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, phát triển thể chất có liên quan trong lĩnh vực hôn nhân nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Duy trì và triển khai mô hình tại các đơn vị có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao; nhân rộng các mô hình phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc tham gia thực hiện Dự án;

- Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Mô hình, Dự án và thực hiện các chính sách.

\* **Kế hoạch vốn năm 2023:** 78 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

## **8. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình**

**8.1 Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS.**

a) Nội dung số 01: *Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín.*

- Thực hiện xây dựng, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác vận động, phát huy vai trò của lực lượng cốt cán và người có uy tín trong vùng đồng bào

DTTS;

- Triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của lực lượng cốt cán và người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS;

- Xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn, quản lý, sử dụng lực lượng cốt cán và người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương;

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, cung cấp tài liệu, thông tin, gặp mặt, tọa đàm, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, trang bị phương tiện nghe nhìn phù hợp cho lực lượng cốt cán, người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS nhằm nâng cao năng lực, khả năng tiếp nhận thông tin, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Hỗ trợ, kịp thời động viên và có biện pháp bảo vệ phù hợp trong công tác vận động, phát huy vai trò của lực lượng cốt cán và người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS trên các lĩnh vực của đời sống xã hội;

- Biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào DTTS; tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến;

- Định kỳ tổ chức (2 năm/lần đối với cấp thành phố) các hoạt động biểu dương, tôn vinh, vinh danh đối với các điển hình tiên tiến (Già làng, trưởng bản, người có uy tín, cán bộ cốt cán; nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, học sinh, sinh viên, thanh niên tiêu biểu người DTTS và các đối tượng khác) trong vùng đồng bào DTTS;

- Xây dựng, triển khai thực hiện và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào DTTS.

**\* Kế hoạch vốn năm 2023:** 300 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

b) Nội dung số 02: *Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS.*

- Tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo, hội thi, nói chuyện chuyên đề, xây dựng mô hình điểm, câu lạc bộ tuyên truyền pháp luật; lồng ghép với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội truyền thống của đồng bào DTTS; xây dựng chuyên trang, chuyên mục đặc thù (bằng tiếng phổ thông và tiếng DTTS), tiểu phẩm, câu chuyện pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn, phát hành tài liệu (tờ gấp, sách bỏ túi, cẩm nang pháp luật, sổ tay truyền thông và các ấn phẩm, tài liệu khác)...

- Thực hiện việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tuyên truyền, truyền thông, vận động nhân dân vùng đồng bào DTTS tham gia tổ chức, triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu



quốc gia giai đoạn 2021-2030.

c) Nội dung số 3: *Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng DTTS & MN*

Nâng cao nhận thức trợ giúp pháp lý điểm vùng đồng bào DTTS; tổ chức tập huấn điểm về kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý, tiếp cận trợ giúp pháp lý cho người DTTS; xây dựng các chương trình, chuyên đề trợ giúp pháp lý, điểm kết nối cộng đồng tại vùng đồng bào DTTS; biên soạn, cung cấp các tài liệu truyền thông về chính sách trợ giúp pháp lý cho người DTTS.

\* **Kế hoạch vốn nội dung 02 và nội dung 03 năm 2023:** 131 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

**8.2. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình**

- Tập huấn và vận hành phần mềm giám sát đánh giá, đảm bảo thu thập, lưu trữ, xử lý thông tin giám sát và đánh giá phục vụ kịp thời cho yêu cầu quản lý Chương trình; nâng cao năng lực giám sát, đánh giá cho các địa phương;

- Tuyên truyền, biểu dương, thi đua, khen thưởng gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình;

- Tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng; tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với các chính sách của Chương trình;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất; hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, tập huấn...

\* **Kế hoạch vốn năm 2023:** 45 triệu đồng (Vốn sự nghiệp).

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

\* **Tổng nguồn vốn phân bổ năm 2023 là 7.011 triệu đồng, trong đó:**

- Ngân sách trung ương 6.543 triệu đồng, ngân sách địa phương - cấp tỉnh đối ứng 468 triệu đồng (vốn đầu tư 365 triệu đồng; vốn sự nghiệp 6.646 triệu đồng).

- Lòng ghép kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác trên địa bàn thành phố.

- Nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội của Trung ương và địa phương.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa từ đóng góp của các cá nhân, tổ chức, đơn vị và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **V. GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình**

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt trong

công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc, các chương trình, chính sách triển khai trên địa bàn thành phố.

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp làm tốt công tác tuyên truyền để cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp, hợp tác xã và nhân dân nhận thức rõ Chương trình là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng xã hội. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các chủ thể trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

## **2. Tập trung huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực Chương trình. Ưu tiên đầu tư đối với địa bàn còn khó khăn, tổ đặc biệt khó khăn**

- Huy động các nguồn lực, khai thác tối đa, tiềm năng, lợi thế vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án thành phần thuộc Chương trình;

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được phân bổ theo đúng mục tiêu của Chương trình, lồng ghép với các nguồn vốn khác để thực hiện mục tiêu Chương trình; công khai, minh bạch các nguồn vốn, thực hiện theo thứ tự ưu tiên, không dàn trải.

## **3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn**

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung, tiểu dự án, dự án. Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức thiết ở địa bàn đặc biệt khó khăn, nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở; nâng cao hiệu quả, chất lượng đầu tư các chương trình, dự án; mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án phát triển sản xuất, kinh doanh;

- Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới; phát huy thế mạnh của từng địa phương, phù hợp với văn hóa, tập quán từng dân tộc. Từng bước hình thành, phát triển các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao; đẩy mạnh khoa học - công nghệ và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả trên địa bàn thành phố. Chú trọng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thực hiện tốt chính sách, định mức khoán bảo vệ rừng, tạo sinh kế cho người dân sống gần rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, không gian sinh sống của đồng bào;

- Ưu tiên tập trung nguồn lực để đầu tư cho địa bàn còn khó khăn, tổ đặc biệt khó khăn, thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống, đảm bảo phát huy hiệu quả của các dự án đầu tư gắn với phát triển sản xuất, tăng cường hơn nữa việc tiếp cận các dịch vụ xã hội về y tế, giáo dục, việc làm, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và các dịch vụ xã hội khác cho đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, cận nghèo.

## **4. Chú trọng phát triển đồng bộ trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

- Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo. Chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Giữ vững và phát huy thành quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

- Quan tâm, thực hiện chính sách giải quyết việc làm đối với thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và đào tạo nghề; chú trọng đào tạo nguồn lực tri thức trẻ, doanh nghiệp trẻ. Đổi mới giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đầu ra, tăng cường hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Đầu tư, xây mới, cải tạo, nâng cấp và sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị thiết yếu cho Trung tâm y tế thành phố. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập, nhất là tuyến y tế cơ sở. Tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế, phổ cập tiếp cận chăm sóc sức khỏe, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng ngay tại địa phương. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số thông qua bảo hiểm y tế và các hình thức hỗ trợ trực tiếp khác cho đối tượng thụ hưởng; chú trọng đầu tư phát triển mạng lưới y tế dự phòng, đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, nhân lực và các điều kiện thiết yếu đáp ứng với các tình huống khẩn cấp trong công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là những loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; triển khai có hiệu quả chương trình Y tế - Dân số, nhất là hoạt động tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em; nâng cao chất lượng dân số, nâng cao tuổi thọ trung và tầm vóc người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung đội ngũ nhân viên y tế đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về y đức và chất lượng chuyên môn để chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; có cơ chế hỗ trợ, ưu tiên đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là người dân tộc thiểu số ở địa phương, đồng thời có chính sách khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở;

- Nâng cao mức hưởng thụ văn hóa tinh thần cho đồng bào các dân tộc thiểu số ở địa bàn đặc biệt khó khăn. Đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; quan tâm tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hoá; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Quan tâm đầu tư phát triển du lịch, nhất là du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm giá trị văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, dần xóa bỏ các tập tục lạc hậu. Triển khai các giải pháp góp phần giảm thiểu, xóa bỏ tình trạng tảo hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết thống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **5. Nâng cao năng lực, kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện Chương trình các cấp.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chủ động chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời phát hiện, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến việc thực hiện Chương trình.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình. Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo định kỳ.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND-UBND**

- Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Tiểu dự án 4 thuộc dự án 5; Tiểu dự án 2 thuộc dự án 9; Nội dung 1, tiểu dự án 1 thuộc dự án 10;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện tiểu dự án 3 thuộc dự án 10;

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp chung các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố; tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình vào kế hoạch hàng năm theo quy định;

- Xây dựng phương án chi tiết phân bổ nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình trên địa bàn thành phố;

- Tham mưu thực hiện giám sát đầu tư, thực hiện các báo cáo giám sát đầu tư, đánh giá chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định; kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc thực hiện cơ chế quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với việc thực hiện mục tiêu Chương trình;

- Hướng dẫn về cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán các nguồn kinh phí thực hiện Chương trình. Đồng thời, tổng hợp quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình theo đúng quy định hiện hành.

### **3. Phòng Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung số 01, tiểu dự án 2 thuộc dự án 5.

### **4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức

thực hiện nội dung tiêu dự án 3 thuộc dự án 5.

### **5. Phòng Văn hóa - Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung thuộc dự án 6.

### **6. Trung tâm Y tế thành phố**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung thuộc dự án 7.

### **7. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung thuộc dự án 8.

### **8. Phòng Tư pháp**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung số 02 và nội dung số 03 của tiêu dự án 1 thuộc dự án 10.

### **9. Phòng Quản lý đô thị**

Hướng dẫn UBND phường Huyện Tụng thực hiện nội dung số 01, tiêu dự án 1 thuộc dự án 4.

### **10. Các phòng, ban, ngành liên quan**

Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý; nghiên cứu, lồng ghép nhiệm vụ của đơn vị với các hoạt động của Chương trình đảm bảo phù hợp, hiệu quả, không chồng chéo, góp phần thực hiện hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

### **11. Trung tâm Văn hóa, thể thao, truyền thông**

Có trách nhiệm tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình; tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả trong đồng bào dân tộc thiểu số; tuyên truyền về kết quả hoạt động giảm nghèo, thông qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số và cho toàn xã hội.

### **12. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Chịu trách nhiệm toàn diện tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn; phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn theo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu. Chỉ đạo, phân công trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện Chương trình;

- Thực hiện quy trình theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, kế hoạch triển khai các dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần được giao chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện và khó khăn vướng mắc về cơ quan

thường trực theo quy định.

### **13. Đề nghị MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Tổ chức thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện tại các phòng, ban, ngành và địa phương theo quy định; phối hợp tổ chức vận động các nguồn vốn xã hội hóa cho Chương trình;

- Tuyên truyền nhân rộng các gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến và phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức thực hiện theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Ban Dân tộc tỉnh (b/c);
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQ TP và các đoàn thể chính trị;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Huế**